| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN YÊN THÀNH**<br>**TỈNH NGHỆ AN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: **157**/2017/QĐST-HN&GĐ | *Yên Thành, ngày 22 tháng 8 năm 2017* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: **215/**2017/TLST/HNGĐ, ngày 02 tháng 8 năm 2017 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Phan Văn Tr - sinh ngày 02 tháng 10 tháng 1977.

Địa chỉ cư trú: xóm Y - xã V - huyện Y - tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị G - sinh ngày 16 tháng 9 năm 1984.

Địa chỉ cư trú: xóm Y - xã V - huyện Y - tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào các điều 54, 55; 81; 82; 83; khoản 1 điều 59 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2017.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Phan Văn Tr và chị Nguyễn Thị G.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Giao cháu Phan Quốc A - sinh ngày 27/4/2014 (giới tính nam) cho anh Phan Văn Tr trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Giao cháu Phan Quốc An N – sinh ngày 10/6/2016 (giới tính nam) cho chị Nguyễn Thị G trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Các bên không phải cấp dưỡng cho nhau.

Anh Tr, chị G không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về quan hệ tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Phan Văn Tr thỏa thuận chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Án phí ly hôn sơ thẩm được tính trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Thành (Biên lai thu tiền số: 0006581, ngày 02/8/2017). Còn trả lại cho anh Tr số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng. Anh Tr đã nộp đủ án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- Chi cục THADS Yên Thành
- VKSND H. Yên Thành
- UBND xã V(nơi ĐK Kết hôn)
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**
(đã ký)

**Lê Thị Nhung**